

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP. HCM ngày 26 tháng 06 năm 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM.
To: - The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên /Full name: **Trương Minh Hậu**
2/ Giới tính/Sex: **Nam**
3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **27/01/1981**
4/ Nơi sinh/Place of birth: **Xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp**
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): **082081018518**
Ngày cấp/Date of issue: **08/10/2021** Nơi cấp/Place of issue: **Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội**
6/ Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**
7/ Dân tộc/Ethnic: **Kinh**
8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: **462/2 Nguyễn Tri Phương, Phường Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh.**
9/ Số điện thoại/Telephone number: **0903.186.129**
10/ Địa chỉ email/Email: **tmhau2020@gmail.com**
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ (DSP)**
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Phó Giám đốc Phòng Kinh doanh Tiếp thị Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV**
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: **không có**
14/ Số CP nắm giữ: **0 cổ phần**, chiếm **0,00%** vốn điều lệ, trong đó:/Number of shares in possession **0 shares**, accounting for **0%** of registered capital, of which:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/ Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): **0 cổ phần**
+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: **0 cổ phần**
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): **Không có**
16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DSP	Nguyễn Thị Nhánh	không	không	Mẹ ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	xã Bình Trưng, huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang.	0	0%	26/6/2026			
2	DSP	Trương Minh Tuấn	không	không	Con ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	64 Cumberland NSW Cabramatta 2166, Úc.	0	0%	26/6/2026			
3	DSP	Trương Minh Thư	không	không	Con ruột	Mã định danh			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	64 Cumberland NSW Cabramatta 2166, Úc.	0	0%	26/6/2026			
4	DSP	Trương Thị Lệ Thủy	không	không	Chị Ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	004C, Chung cư An Quang, Phường Vườn Lài, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
5	DSP	Vũ Văn Hùng	không	không	Anh rể	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	004C, Chung cư An Quang, Phường Vườn Lài, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
6	DSP	Trương Minh Trung	không	không	Anh Ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	2.04, 32A Trần Cao Văn, Phường Xuân Hòa	0	0%	26/6/2026			
7	DSP	Hoàng Thị Thục	không	không	Chị dâu	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	62/28 Lầu 2 Trần Hưng đạo, Phường Bến Thành, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			

8	DSP	Trương Thị Lệ Trinh	không	không	Chị ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	004C, Chung cư An Quang, Phường Vườn Lài, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
9	DSP	Vũ Văn Nam	không	không	Anh rể	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	004C, Chung cư An Quang, Phường Vườn Lài, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
10	DSP	Trương Minh Hiền	không	không	Anh Ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	97/2/7G Kinh Dương Vương, Phường Phú Lâm, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
11	DSP	Trần Thị Ngọc Diễm	không	không	Chị dâu	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	97/2/7G Kinh Dương Vương, Phường Phú Lâm, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
12	DSP	Trương Thị Huyền Trang	không	không	Chị ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ A.18.10 chung cư Feliz En Vista, số 01 Phan Văn Đáng, khu phố 14, Phường Cát Lái, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
13	DSP	Hoàng Văn Định	không	không	Anh rể	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ A.18.10 chung cư Feliz En Vista, số 01 Phan Văn Đáng, khu phố 14, Phường Cát Lái, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.HCM ngày 26 tháng 06 năm 2026

Ho Chi Minh City, 26th June 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM.

To: - The State Securities Commission;
 - Ho Chi Minh City Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **Trương Minh Hậu**

2/ Giới tính/Sex: **Nam/ Male**

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **27/01/1981**

4/ Nơi sinh/Place of birth: **Xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp/ Hau My Commune, Dong Thap Province**

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): **082081018518**

Ngày cấp/Date of issue: **08/10/2021** Nơi cấp/Place of issue: **Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order**

6/ Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam/ Vietnamese**

7/ Dân tộc/Ethnic: **Kinh**

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: **462/2 Nguyễn Tri Phương, Phường Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh./ 462/2 Nguyen Tri Phuong Street, Vuon Lai Ward, Ho Chi Minh City**

9/ Số điện thoại/Telephone number: **0903.186.129**

10/ Địa chỉ email/Email: **tmhau2020@gmail.com**

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ (DSP)/ Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company (DSP)**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Phó Giám đốc Phòng Kinh doanh Tiếp thị Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV/ Deputy Director of Sales and Marketing Department, Saigontourist Group**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: **không có/ none**

14/ Số CP nắm giữ: **0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ, trong đó:/Number of shares in possession 0 shares , accounting for 0% of registered capital, of which:**

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/ Owning

on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): **0 cổ phần/ shares**

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* **0 cổ phần/ shares**

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ *Other owning commitments (if any):* **Không có/ None**

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DSP	Nguyễn Thị Nhánh			Mẹ ruột Mother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	xã Bình Trung, huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang, Bình Trung Commune, Chau Thanh District, Tien Giang Province, Viet Nam	0	0%	26/6/2026			
2	DSP	Trương Minh Tuấn			Con ruột Child	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	64 Cumberland NSW Cabramatta 2166, Úc. 64 Cumberland NSW, Cabramatta 2166, Australia	0	0%	26/6/2026			
3	DSP	Trương Minh Thư			Con ruột Child	Mã định danh Identification Code			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social	64 Cumberland NSW Cabramatta 2166, Úc. 64 Cumberland NSW, Cabramatta 2166, Australia	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Order							
4	DSP	Trương Thị Lê Thủy			Chị Ruột Elder Sister	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	004C, Chung cư An Quang, Phường Vườn Lài, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
5	DSP	Vũ Văn Hùng			Anh rể Brother-in-law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	004C, Chung cư An Quang, Phường Vườn Lài, TP.HCM. Unit 004C, An Quang Apartment Building, Vuon Lai Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
6	DSP	Trương Minh Trung			Anh Ruột Elder Brother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social	2.04, 32A Trần Cao Văn, Phường Xuân Hòa Unit 2.04, 32A Tran Cao Van Street, Xuan Hoa Ward	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Order							
7	DSP	Hoàng Thị Thục			Chị dâu Sister-in-law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department 1 for Administrative Management of Social Order	62/28 Lầu 2 Trần Hưng đạo, Phường Bến Thành, TP.HCM 62/28, 2nd Floor, Tran Hung Dao Street, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
8	DSP	Trương Thị Lê Trinh			Chị Ruột Elder Sister	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department 1 for Administrative Management of Social Order	004C. Chung cư An Quang, Phường Vườn Lài, TP.HCM. Unit 004C, An Quang Apartment Building, Vuon Lai Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
9	DSP	Vũ Văn Nam			Anh rể Brother-in-law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department 1 for Administrative Management of Social Order	004C. Chung cư An Quang, Phường Vườn Lài, TP.HCM. Unit 004C, An Quang Apartment Building, Vuon Lai Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Order							
10	DSP	Trương Minh Hiền			Anh Ruột Elder Brother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	97/2/7G Kinh Dương Vương, Phường Phú Lâm, TP.HCM. 97/2/7G Kinh Dương Vương Street, Phu Lam Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
11	DSP	Trần Thị Ngọc Diễm			Chị dâu Sister-in-law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	97/2/7G Kinh Dương Vương, Phường Phú Lâm, TP.HCM. 97/2/7G Kinh Dương Vương Street, Phu Lam Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
12	DSP	Trương Thị Huyền Trang			Chị Ruột Elder Sister	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Căn hộ A.18.10 chung cư Feliz En Vista, số 01 Phan Văn Đáng, khu phố 14, Phường Cát Lái, TP.HCM Apartment A.18.10, Feliz En Vista Apartment Building, No. 01	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
										Phan Van Dang Street, Quarter 14, Cat Lai Ward, Ho Chi Minh City						
13	DSP	Hoàng Văn Định			Anh rể Brother-in-law	CCCD Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ A.18.10 chung cư Feliz En Vista, số 01 Phan Văn Đáng, khu phố 14, Phường Cát Lái, TP.HCM Apartment A.18.10, Feliz En Vista Apartment Building, No. 01 Phan Van Dang Street, Quarter 14, Cat Lai Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

/ Related persons as defined in Clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated 26 November 2019

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*

(Signed)

Trương Minh Hậu